TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14 /2019/QĐST-DS	*Chơn Thành, ngày 05 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 28 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 174/2018/TLST – DS ngày 13/12/2018 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Các thỏa thận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể ngày lập biên bản hoả giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

1.1.Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1966, địa chỉ cư trú: Tổ 01, ấp 2, xã M , huyện Ch , tỉnh Bình Phước.

1.2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1983, địa chỉ cư trú: Tổ 1, khu phố T , thị trấn C , huyện Ch , tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về nghĩa vụ trả nợ*:

Bà Nguyễn Thị Thu Th có nghĩa vụ trả cho Bà Nguyễn Thị H số tiền nợ còn lại 58.530.000 đồng (*Năm mươi tám triệu năm trăm ban mươi ngàn đồng*) trong thời hạn 06 tháng, hạn chót vào ngày 28/02/2020 phải trả dứt điểm.

2.2. *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Bà Nguyễn Thị Thu Th phải chịu số tiền án phí sơ thẩm là 1.463.250 đồng (*Một triệu bốn trăm sáu mươi ba ngàn hai trăm năm mươi đồng*). Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí nên được trả lại số tiền tạm ứng phí 5.088.000đồng (*Năm triệu không trăm tám mươi tám ngàn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009763 ngày 13/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày án có hiệu lực hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến thi hành xong tất cả các khoản tiền. Hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát H Chơn Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Thu Hà